

8 Hướng dẫn thủ tục từ khi ứng tuyển tới lúc nhập học

① Những giấy tờ học sinh cần chuẩn bị

1. Nộp hồ sơ đăng ký học
2. Khảo sát nhập học
- (3. Nộp hồ sơ xin tư cách lưu trú lên cục nhập cảnh)
4. Sau khi nhận được liên lạc thông báo để tư cách lưu trú, chuyển tiền học phí cho nhà trường
5. Sau khi thanh toán, nhận giấy xác nhận tư cách lưu trú từ nhà trường
6. Làm thủ tục xin visa, đặt vé máy bay
7. Chuẩn bị hành trang tới Nhật du học ~ Nhập cảnh Nhật Bản

② Trường học và Cục xuất nhập cảnh Tokyo (Cục nhập cảnh)

1. Học sinh quyết định đăng ký học tại trường, xin vui nộp đơn đăng ký cho trường của chúng tôi trước thời hạn yêu cầu.
2. Sau khi nộp hồ sơ, nhà trường sẽ thẩm tra hồ sơ và cấp giấy gọi nhập học
3. Nhà trường sẽ thay mặt học sinh nộp hồ sơ xin tư cách lưu trú lên cục nhập cảnh để xin giấy chứng nhận tư cách lưu trú
4. Cục nhập cảnh sẽ thẩm tra hồ sơ, trong trường hợp hồ sơ không có bất kỳ vấn đề gì sẽ được cấp giấy chứng nhận tư cách lưu trú
5. Nhà trường sẽ gửi thông báo tới học sinh thông tin để tư cách lưu trú, đồng thời gửi thông báo đóng học phí tới học sinh
6. Sau khi nhận được thông báo đóng học sinh, xin vui lòng chuyển khoản học phí vào tài khoản ngân hàng của nhà trường
7. Sau khi nhà trường xác nhận được thông tin thanh toán, nhà trường sẽ gửi giấy báo nhập học và bản gốc giấy chứng nhận để tư cách lưu trú
8. Học sinh làm hồ sơ xin visa tại đại sứ quán (lãnh sự quán) Nhật tại nước sở tại, đồng thời đặt vé máy bay

■ Thông tin nộp hồ sơ • Thông tin liên hệ

Japan Language School 東京

〒154-0001 2-32-8-2F Ikejiri, Setagaya-ku, Tokyo
03-6805-4294 jalas@jala.co.jp

2/2023 Nội dung đã quy định có thể bị thay đổi mà không cần thông báo.



Japan Language School 東京

Điều kiện tuyển sinh

Mục lục

- 1 Thiết lập khóa học
- 2 Hình thức giờ học
- 3 Thời khóa biểu
- 4 Phương thức thanh toán học phí
- 5 Điều kiện ứng tuyển
- 6 Phương pháp tuyển sinh
- 7 Hồ sơ ứng tuyển
- 8 Hướng dẫn thủ tục từ khi ứng tuyển tới lúc nhập học



Công ty cổ phần Work Support Y

1 Thiết lập khóa học

Khóa học	Thời gian nhập học	Khóa học	Tổng số giờ học	Số lượng học sinh tối đa
Khóa học lên 1 năm	Tháng 4	1 năm	800 giờ (1 tiết 45 phút)	20 người
Khóa học lên 2 năm	Tháng 4	2 năm	1600 giờ (1 tiết 45 phút)	60 người
Khóa học lên 1 năm 6 tháng	Tháng 10	1 năm 6 tháng	1200 giờ (1 tiết 45 phút)	20 người

2 Hình thức giờ học

Học sinh được phân loại lớp theo năng lực tiếng Nhật, mỗi lớp học không quá 20 học sinh

3 Thời khóa biểu

Lớp học buổi sáng		Lớp học buổi chiều	
Tiết 1	9 : 30~10 : 15	Tiết 1	14 : 00~14 : 45
Tiết 2	10 : 25~11 : 10	Tiết 2	14 : 55~15 : 40
Tiết 3	11 : 20~12 : 05	Tiết 3	15 : 50~16 : 35
Tiết 4	12 : 15~13 : 00	Tiết 4	16 : 45~17 : 30

※Lớp học buổi sáng hay buổi chiều sẽ được quyết định bởi số lượng học sinh đăng ký.

4 Học phí và phương thức thanh toán

- Sau khi nhận được kết quả đỗ tư cách lưu trú, vui lòng chuyển “Số tiền phải nộp tại thời điểm nhập học” vào tài khoản ngân hàng do trường chúng tôi chỉ định.
- Phí chuyển tiền do người chuyển tiền chịu.
- Học sinh có nguyện vọng đóng học từng phần vui lòng liên hệ văn phòng hỗ trợ của nhà trường để nhận được tư vấn.

(Đơn vị Yên đã bao gồm thuế)

	Khóa học lên 1 năm Tổng cộng	Khóa học lên 1 năm 6 tháng Tổng cộng	Khóa học lên 2 năm Tổng cộng	Số tiền thanh toán tại thời điểm nhập học
Phí xét tuyển	20,000	20,000	20,000	20,000
Phí nhập học	60,000	60,000	60,000	60,000
Phí giảng dạy	600,000	900,000	1,200,000	600,000
Tiền giáo trình	36,000	54,000	72,000	36,000
Chi phí sinh viên	48,000	74,000	96,000	48,000
Tổng cộng	764,000	1,108,000	1,448,000	764,000

【 Lưu ý 】

- Phí xét tuyển được yêu cầu tại thời điểm nộp đơn.(Không hoàn lại với bất kỳ lý do gì)
- Theo nguyên tắc chung, học phí một khi đã thanh toán sẽ không được hoàn lại.Tuy nhiên, nếu bạn nộp đơn từ chối nhập học trước ngày 31 tháng 3 đối với học sinh tháng 4 và trước ngày 30 tháng 9 đối với học sinh tháng 10, chúng tôi sẽ hoàn trả mọi thứ trừ Phí xét tuyển.
- Chi phí sinh viên là tổng chi phí hoạt động ngoại khóa, phí bảo hiểm, v.v.

5 Điều kiện ứng tuyển

- Học sinh ngoại quốc đã tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên
(Có tổng thời gian học phổ thông từ 12 năm trở lên, hoặc có trình độ tương đương với bậc THPT 12 năm)
- Có trình độ tiếng Nhật N5 trở lên

6 Phương pháp tuyển sinh

- (1) Xét duyệt hồ sơ (2) Phòng vấn
(3) Bài kiểm tra viết (Trình độ tiếng Nhật cơ bản)

7 Hồ sơ ứng tuyển

■Loại giấy tờ

Loại tài liệu	Ghi chú
Đơn xin nhập học	Mẫu hồ sơ của nhà trường Thông tin họ tên điền theo thông tin họ tên ghi trong hộ chiếu
Sơ yếu lý lịch Lý do du học	Mẫu hồ sơ của nhà trường Vui lòng liệt kê toàn bộ thông tin tiểu sử học tập và quá trình làm việc của bạn cho tới thời điểm hiện tại, không để lại bất kỳ khoảng thời gian trống nào. Vui lòng trình bày cụ thể lý do du học của bạn dựa theo thông tin về học vấn và quá trình làm việc của bạn.
Bảng tốt nghiệp của trường học gần nhất	Bản gốc bảng tốt nghiệp hoặc giấy xác nhận tốt nghiệp
Bảng điểm của trường học gần nhất	Bản gốc toàn bộ thông tin điểm từ thời điểm nhập học tới điểm gian tốt nghiệp
Giấy xác nhận đang theo học	Bản gốc Trong trường hợp vẫn đang theo học tại trường THPT hoặc đại học trong thời điểm hiện tại
Bảng điểm	Bản gốc Trong trường hợp vẫn đang theo học tại trường THPT hoặc đại học trong thời điểm hiện tại
Giấy xác nhận quá trình học tiếng Nhật	Bản gốc Nội dung xác nhận năng lực tiếng Nhật từ trình độ N5 trở lên và xác nhận số giờ học trên 150 tiếng trở lên tại trung tâm tiếng Nhật
Hộ chiếu	Photo Trong trường hợp có tiểu sử nhập cảnh tại Nhật, photo tất cả các trang có thông tin xuất nhập cảnh
8 ảnh chân dung	Kích thước ảnh 3cm x 4cm, chụp trong khoảng thời gian 3 tháng gần nhất, phông trắng, không đội mũ và không sử dụng photoshop, mặt sau ảnh ghi thông tin họ tên, quốc tịch, ngày tháng năm sinh

■Các giấy tờ do người hỗ trợ tài chính nộp

1. Trường hợp người bảo lãnh là bố mẹ, anh chị em ruột sống trong nước

Loại tài liệu	Ghi chú
Đơn xin chi trả chi phí	Mẫu hồ sơ của nhà trường
Giấy xác nhận số dư ngân hàng	Bản gốc
Bản copy sổ tiết kiệm ngân hàng	Giấy xác nhận trong vòng 1 năm trước
Bảng chứng về việc làm, v.v.	Trường hợp là nhân viên công ty → Giấy xác nhận nghề nghiệp Trường hợp tự kinh doanh → Bản copy giấy phép kinh doanh Trường hợp là nhân sự cao cấp → Bản sao đăng ký công ty, v.v. Trường hợp làm nông nghiệp → Bản sao quyền sở hữu đất
Giấy xác nhận thu nhập	Bản gốc Trong vòng 1 năm trước
Giấy chứng nhận nộp thuế	Bản chính: Tài liệu thể hiện số tiền thuế đã nộp trong một năm qua
Giấy xác nhận mối quan hệ của người bảo lãnh và học sinh	Quan hệ họ hàng có công chứng, giấy khai sinh, v.v.

2.Trường hợp người bảo lãnh là người thân sống tại Nhật

Loại tài liệu	Ghi chú
Đơn xin chi trả chi phí	Mẫu chỉ định trường của chúng tôi
Giấy xác nhận số dư ngân hàng	Bản gốc
Bản copy sổ tiết kiệm ngân hàng	Trong 1 năm qua
Bảng chứng về việc làm, v.v.	Trường hợp là nhân viên công ty → Giấy xác nhận nghề nghiệp Trường hợp tự kinh doanh → Bản copy giấy phép kinh doanh Trường hợp là nhân sự cao cấp → Bản sao đăng ký công ty, v.v.
Giấy xác nhận thu nhập	Bản gốc Trong vòng 1 năm trước
Giấy chứng nhận nộp thuế hoặc giấy chứng nhận thuế	Bản gốc: Thu nhập trong một năm qua
Giấy xác nhận cư trú	Thông tin tất cả những người cùng sống trong gia đình
Giấy xác nhận mối quan hệ của người bảo lãnh và học sinh	Quan hệ họ hàng có công chứng, giấy khai sinh, v.v.

3. Trường hợp học sinh tự làm người bảo lãnh

Loại tài liệu	Ghi chú
Đơn xin chi trả chi phí	Mẫu chỉ định trường của chúng tôi
Giấy xác nhận số dư ngân hàng	Bản gốc
Bản copy sổ tiết kiệm ngân hàng	Trong 1 năm qua
Bảng chứng về việc làm, v.v.	Trường hợp là nhân viên công ty → Giấy xác nhận nghề nghiệp Trường hợp tự kinh doanh → Bản copy giấy phép kinh doanh Trường hợp là nhân sự cao cấp → Bản sao đăng ký công ty, v.v.
Giấy xác nhận thu nhập	Bản gốc Trong vòng 1 năm trước
Giấy chứng nhận nộp thuế hoặc giấy chứng nhận thuế	Bản gốc: Thu nhập trong một năm qua
Thông tin liên lạc khẩn cấp	Thông tin tất cả những người cùng sống trong gia đình
Giấy xác nhận mối quan hệ của người bảo lãnh và học sinh	Quan hệ họ hàng có công chứng, giấy khai sinh, v.v.